



Tp.HCM, ngày 27 tháng 4 năm 2017

Số: 375./TKDK-TCKT

CÔNG BỐ THÔNG TIN

v/v: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của PVE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
 - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (thay b/c)

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán.

Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP

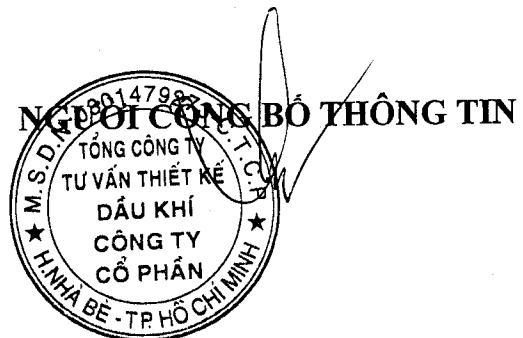
Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP công bố thông tin như sau:

1. Tổ chức niêm yết: **Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP**
2. Trụ sở chính: Tầng 10, PVGas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà bè, Tp.HCM
3. Điện thoại: 08 37816111 Fax: 08 37816 222
4. Mã chứng khoán: **PVE**
5. Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng
6. Nội dung công bố thông tin: Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP ngày 26/4/2017.

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cty;
- Ban TGD, HĐQT (thay b/c);
- Lưu VT.



Kho Khả Thịnh



(Giấy CNĐKKD: 0301479273 do Sở KHĐT Tp.HCM cấp lần đầu
ngày 14/9/2005 và cấp lần thứ 15 ngày 04/06/2014)

Số:06...../NQ-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 26 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung của Luật chứng khoán.
- Căn cứ vào Điều lệ của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP.
- Căn cứ Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 26 tháng 4 năm 2017.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP

Đã tiến hành họp tại Hội trường tầng 2, Tòa nhà PV Gas, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP.HCM, từ 13h30' đến 17h 00' ngày 26 tháng 4 năm 2017, thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017;
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ năm 2017;
3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH (%)
I	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	790,00	1.053,00	133%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40,70	41,74	103%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32,56	30,50	94%
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ				
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	310,00	310,20	100%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	100%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	378,20	699,32	185%



Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH (%)
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34,10	33,83	99%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,92	29,32	101%
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	11,6%	11,7%	101%
III	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ				
	- Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	7,10	1,60	23%
	- Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	0	0	-

4. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 với các chỉ tiêu chính, như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.100,00	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	41,50	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32,60	
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ			
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	311,12	
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	
3	Doanh thu	Tỷ đồng	264,80	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32,30	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,80	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	
III	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ			
	- Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	4,75	
	- Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	0	

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán.
6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Phân phối lợi nhuận (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	100,00%	29.318.981.518
2	Trích lập các quỹ	26,67%	7.818.981.518
	- Quỹ Đầu tư phát triển	16,44%	4.818.981.518
	- Quỹ Khen thưởng & phúc lợi	10,23%	3.000.000.000
3	Quỹ thưởng Ban điều hành	5,12%	1.500.000.000
4	Lợi nhuận chia cổ tức (8% trên Vốn điều lệ)	68,22%	20.000.000.000

7. Thông qua chi phí năm 2016 và kế hoạch ngân sách năm 2017 của HĐQT:

- Tổng chi phí của Hội đồng quản trị năm 2016:

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ 2016 thông qua	Chi phí thực tế năm 2016	Tỷ lệ
Thù lao và lương của HĐQT	1.532.500.000	1.497.377.985	97,71%
Chi phí khác phục vụ HĐQT	1.584.000.000	1.308.424.898	82,60%
Tổng cộng:	3.116.500.000	2.805.802.883	90,03%

- Kế hoạch ngân sách của Hội đồng quản trị năm 2017:

Chỉ tiêu	Số đề xuất năm 2017 (đồng)	Ghi chú
Lương, thù lao, trong đó:	1.661.798.000	
- Quỹ lương kế hoạch	1.565.798.000	
- Thù lao của các thành viên không chuyên trách	96.000.000	
Chi phí khác	1.584.000.000	
Tổng cộng:	3.245.798.000	

8. Thông qua chi phí năm 2016 và kế hoạch ngân sách năm 2017 của Ban Kiểm soát:

- Tổng chi phí của Ban kiểm soát năm 2016:

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ 2016 thông qua	Chi phí thực tế năm 2016	Tỷ lệ
Thù lao và tiền lương BKS	453.564.000	431.809.922	95,20%
Chi phí khác của BKS	156.000.000	90.921.321	58,28%
Tổng cộng:	609.564.000	522.731.243	85,75%

- Kế hoạch ngân sách của Ban kiểm soát năm 2017:

Chỉ tiêu	Số đề xuất năm 2017 (đồng)	Ghi chú
Thù lao và tiền lương:	574.435.000	
- Quỹ lương kế hoạch	514.435.000	
- Thù lao kế hoạch	60.000.000	
Chi phí khác	156.000.000	
Tổng cộng:	730.435.000	

9. Thông qua việc giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong năm đơn vị dưới đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017, đó là:

- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- + Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.
- + Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC.
- + Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) ủy quyền cho Hội đồng quản trị - Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCD thường niên 2017 thông qua.

Điều 3: Các Ông/Bà thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP (PVE) có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% và có hiệu lực từ ngày 26 tháng 4 năm 2017.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



LÊ HỮU BÓN



== 7: | 08 | H K G I | 14 |

Số: *M*...../BB-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 26 tháng 4 năm 2017

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung của Luật chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí;
- Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu của Đại hội,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP (gọi tắt: PVE) được tổ chức vào lúc 13h30' ngày 26 tháng 4 năm 2017 tại Hội trường tầng 2, Tòa nhà PV Gas, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP.HCM.

A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I/ Thẩm tra tư cách cổ đông

Ông Đặng Thanh Long – Tổ trưởng Tổ kiểm tra tư cách cổ đông đọc kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội. Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông được triệu tập là 1.688 Cổ đông theo danh sách chốt ngày 22 /3/2017 đại diện cho 25.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết của PVE.
- Tổng số cổ đông tham gia đại hội là 69 Cổ đông, gồm 22 Cổ đông tham dự trực tiếp và 47 Cổ đông tham dự theo ủy quyền, đại diện cho 17.366.238 cổ phần phổ thông trên tổng số 25.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 69,5% Như vậy, việc tiến hành đại hội là phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP.

II/ Các thủ tục khai mạc đại hội:

1/ Ông Đinh Tung Hoàn, thay mặt Ban tổ chức Đại hội, thực hiện tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự. Cụ thể:

- Khách mời, đại biểu:
 - + Đại diện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
 - + Đại diện Công ty THHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam – Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Tổng Công ty năm 2016.
 - + Đại diện Lãnh đạo các Ban/Văn phòng/Trung tâm Tư vấn thiết kế và các Công ty thành viên của PVE.
- Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của các cổ đông:
 - + Gồm 69 Cổ đông theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông nói trên.



- 2/. Ông Đinh Tung Hoàn - thay mặt Ban tổ chức Đại hội, giới thiệu Đoàn Chủ tịch Đại hội bao gồm các Ông có tên dưới đây:
- Ông Lê Hữu Bốn – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội;
 - Ông Đỗ Văn Thanh – Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc;
 - Ông Bùi Tuấn Anh, Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc.
- Đại hội thông qua theo phương thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.*

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- 1/ Chi định Tổ thư ký, Tổ kiểm phiếu và đọc Quy chế làm việc của Đại hội:
- + Ông Lê Hữu Bốn – Đại diện Đoàn chủ tịch chi định Tổ thư ký và Tổ kiểm phiếu Đại hội bao gồm các Ông/Bà có tên dưới đây:

Tổ thư ký:

- Ông Trần Đức Tuấn – Phó Ban KHĐT;
- Ông Đỗ Mạnh Hào – Phó Ban TCNS.

Tổ kiểm phiếu:

- Ông Đặng Thanh Long – Trưởng Ban TCNS – Trưởng Ban kiểm phiếu
 - Ông Nguyễn Việt vự – CV Ban TCNS – Thành viên;
 - Ông Nguyễn Hoàng Nhật – CV Ban TCNS – Thành viên;
 - Ông Nguyễn Anh Tuấn – CV P.CNTT – Thành viên;
 - Ông Đỗ Tất Thắng – CV P.CNTT – Thành viên;
- + Ông Bùi Tuấn Anh – UV HĐQT/Phó TGD thông qua Quy chế làm việc, Thẻ lệ biểu quyết và Chương trình nghị sự của Đại hội.

Đại hội thông qua theo phương thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.

- 2/ Ông Đỗ Văn Thanh – UV HĐQT/ Tổng Giám đốc đọc:
- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016;
 - Kế hoạch SXKD năm 2017.

Cụ thể như sau:

2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/ KH 2016
I	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất				
1	Doanh thu	Tỷ đồng	790,00	1.053,00	133%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40,70	41,74	103%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32,56	30,50	94%
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ				
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	310,00	310,20	100%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	100%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	378,20	699,32	185%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34,10	33,83	99%

INC
 VAI
 DAI
 CUI
 K
 2017

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/ KH 2016
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,92	29,32	101%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	67,99	86,78	127%
7	Tỷ suất LNST/VĐL	%	11,6%	11,7%	101%
8	Trích các quỹ	Tỷ đồng	8,92	9,32	104%
9	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	8%	8%	100%
III	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ	Tỷ đồng			
1	- Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	7,10	1,60	23%
2	- Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	0	0	-

2.2 Kế hoạch SXKD năm 2017:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất			
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.100,00	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	41,50	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32,60	
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ			
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	311,12	
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	
3	Doanh thu	Tỷ đồng	264,80	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32,30	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,80	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	
III	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ			
	- Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	4,75	
	- Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	0	

- 3/ Ông Lê Hữu Bốn – Chủ tịch HĐQT đọc báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016 và phương hướng hoạt động năm 2017.
- 4/ Ông Nguyễn Học Hải – Trưởng Ban kiểm soát đọc Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2016 và Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2017 của Ban Kiểm soát.
- 5/ Ông Hồ Khả Thịnh – Kế toán trưởng Tổng Công ty đọc các báo cáo, gồm:
- 5.1 Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2016 (đã được kiểm toán).
- 5.2 Báo cáo tổng chi phí của HĐQT, Ban KS năm 2016 và kế hoạch ngân sách của HĐQT, Ban KS năm 2017, cụ thể:
- Tổng chi phí của Hội đồng quản trị năm 2016:

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ	Chi phí thực	Tỷ lệ
----------	--------------	--------------	-------

	2016 thông qua	tế năm 2016	
Thù lao và lương của HĐQT	1.532.500.000	1.497.377.985	97,71%
Chi phí khác phục vụ HĐQT	1.584.000.000	1.308.424.898	82,60%
Tổng cộng:	3.116.500.000	2.805.802.883	90,03%

- Tổng chi phí của Ban kiểm soát năm 2016:

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ 2016 thông qua	Chi phí thực tế năm 2016	Tỷ lệ
Thù lao và tiền lương BKS	453.564.000	431.809.922	95,20%
Chi phí khác của BKS	156.000.000	90.921.321	58,28%
Tổng cộng:	609.564.000	522.731.243	85,75%

- Kế hoạch ngân sách của Hội đồng quản trị năm 2017:

Chỉ tiêu	Số đề xuất năm 2017 (đồng)	Ghi chú
Lương, thù lao:	1.661.798.000	
- Quỹ lương kế hoạch	1.565.798.000	
- Thù lao của các thành viên không chuyên trách	96.000.000	
Chi phí khác	1.584.000.000	
Tổng cộng:	3.245.798.000	

- Kế hoạch ngân sách của Ban kiểm soát năm 2017:

Chỉ tiêu	Số đề xuất năm 2017 (đồng)	Ghi chú
Thù lao và lương:	574.435.000	
- Quỹ lương kế hoạch	514.435.000	
- Thù lao kế hoạch	60.000.000	
Chi phí khác	156.000.000	
Tổng cộng:	730.435.000	

6/ Ông Hồ Khả Thịnh – Kế toán trưởng Tổng Công ty đọc các Tờ trình, gồm:

6.1 Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số dự kiến phân phối lợi nhuận (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	100,00%	29.318.981.518
2	Trích lập các quỹ	26,67%	7.818.981.518
	- Quỹ Đầu tư phát triển	16,44%	4.818.981.518
	- Quỹ Khen thưởng & phúc lợi	10,23%	3.000.000.000
3	Quỹ thưởng Ban điều hành	5,12%	1.500.000.000
4	Chia cổ tức (8% trên Vốn điều lệ)	68,22%	20.000.000.000

6.2 Tờ trình về việc xin Đại hội đồng cổ đông biểu quyết giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong năm đơn vị dưới đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017, gồm:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.
- Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam VAE.

7/ Phát biểu/thảo luận tại Đại hội:

- Ông Đinh Văn Sơn - Ủy viên HĐQT PVN phát biểu:

Đánh giá cao về kết quả SXKD năm 2016 của PVE đã hoàn thành kế hoạch đề ra trong bối cảnh khó khăn của ngành dầu khí. Ban lãnh đạo PVE đã năng động tìm kiếm nguồn công việc và được sự hỗ trợ từ phí Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Hiện tại, giá cổ phiếu và tỷ lệ chia cổ tức còn thấp, vì vậy trong năm 2017 và các năm tiếp theo, PVE cần thực hiện các giải pháp cụ thể để đạt được các mục tiêu đề ra, chủ động và tranh thủ sự hỗ trợ của Tập đoàn và các đơn vị thành viên trong việc cung cấp dịch vụ cho các dự án trong ngành, tái cơ cấu các đơn vị thành viên để hoạt động hiệu quả hơn;

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tiếp tục hỗ trợ tích cực PVE trong việc đảm bảo tối đa nguồn công việc từ các dự án của Tập đoàn và các đơn vị thành viên, đồng thời chỉ đạo/hỗ trợ trong công tác quản trị để PVE hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017.

- Cổ đông có ý kiến:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 đáp ứng được yêu cầu của cổ đông, trong báo cáo tài chính cho thấy hàng tồn và nợ ngắn hạn khá lớn, Ban lãnh đạo PVE cần có giải pháp về quản trị để giảm thiểu rủi ro và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

8/ Ban kiểm phiếu thông báo các nội dung cần biểu quyết và thể lệ biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại đại hội. Thực hiện phát phiếu, thu hồi phiếu, kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu.

9/ Ông Đặng Thanh Long - Trưởng ban kiểm phiếu đọc kết quả kiểm phiếu thông qua các vấn đề chính tại Đại hội:

- Các nội dung đã được thông qua tại Đại hội:

ST T	Nội dung	Số CP biểu quyết	
		Đồng ý	Tỷ lệ
1	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016	17.323.638	99,75%
2	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2017 và các chỉ tiêu chính	17.323.638	99,75%
3	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 (Bản tóm tắt - đã kiểm toán)	17.323.638	99,75%
4	Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị	17.323.638	99,75%
5	Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát	17.323.338	99,88%
6	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016	17.323.338	99,88%
7	Thông qua báo cáo tổng hợp thù lao và chi phí của HĐQT	17.323.638	99,75%

ST T	Nội dung	Số CP biểu quyết	
		Đồng ý	Tỷ lệ
	năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao và chi phí của HĐQT năm 2017;		
8	Thông qua báo cáo tổng hợp thù lao và chi phí của BKS năm 2016 và kế hoạch chi trả thù lao và chi phí của BKS 2017;	17.323.638	99,75%
9	Thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.	17.323.638	99,75%

- Các nội dung chưa được thông qua: Không

10/ Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội:

Ông Trần Đức Tuấn, thay mặt Ban thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

Ông Lê Hữu Bón – Chủ tọa Đại hội lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.

Tài liệu Đại hội đính kèm theo Biên bản Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2017 kết thúc vào lúc 17h 00' cùng ngày.

Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 ngày 26/4/2017 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP được lập ngay tại đại hội, theo sát và phản ánh trung thực các diễn biến của đại hội và đã được thông qua toàn văn trước khi kết thúc đại hội. Biên bản này là cơ sở pháp lý để đề ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 và các nghị quyết, quyết định về các vấn đề có liên quan sau này.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



TRẦN ĐỨC TUẤN

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



LÊ HỮU BÓN



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ – CTCP (PVE)

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017
(trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2017)

TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 04 NĂM 2017

U.D.A.
H.N.

PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016

1. Bối cảnh thực hiện

Năm 2016, Tổng Công ty PVE triển khai thực hiện kế hoạch SXKD trong điều kiện tình hình kinh tế trong nước tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, giá dầu tuy đã dần phục hồi sau đợt giảm sâu vào đầu năm 2016 nhưng không đáng kể dẫn đến hầu hết dự án khai thác trong ngành vẫn chưa được triển khai, ảnh hưởng lớn đến nguồn công việc thuộc các lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên. Các đơn vị cung cấp dịch vụ dầu khí trong và ngoài nước bị thiếu việc nghiêm trọng dẫn đến tình trạng cạnh tranh khốc liệt, giá thành dịch vụ giảm đến mức khó lường. Việc phát triển dịch vụ ra nước ngoài gặp nhiều khó khăn do sự cạnh tranh của các công ty đa quốc gia và nội địa, rào cản về bảo hộ mậu dịch, thương mại, thuế quan, văn hóa của các nước.

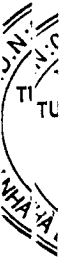
Trước tình hình khó khăn nêu trên, Đảng ủy và HĐQT Tổng Công ty PVE đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 01/NQLT – TKDK về những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm cần thực hiện trong năm 2016, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo các đơn vị/bộ phận tập trung mọi nguồn lực, quyết tâm cao độ để thực hiện các giải pháp như nâng cao năng lực quản lý, điều hành các cấp; nâng cao năng lực thực hiện dự án; đẩy mạnh công tác tiếp thị, đấu thầu các dự án trong và ngoài ngành, phát triển mạnh dịch vụ ra nước ngoài để bổ sung nguồn công việc, tiết giảm tối đa chi phí sản xuất,... nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Các dự án chính thực hiện trong năm 2016

- Lĩnh vực Tư vấn thiết kế: Thiết kế chi tiết NMNĐ Sông Hậu 1; dự án lập FS NGV của PVGasprom; Cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi Đường ống Nam Côn Sơn 2 – GD 2; Tham gia thiết kế FEED dự án phát triển mỏ Sao Vàng Đại Nguyệt; Hệ thống xử lý nước trên giàn H1, Post AFC BK-TNG (Thiên Ưng); Cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi Đầu tư xây dựng Công trình - Tổ hợp hóa dầu miền Nam; triển khai shop drawings phần Spoolgen work, Civil work cho Package 3 và Package 11 – dự án Rapid tại Malaysia;...
- Lĩnh vực Khảo sát, kiểm định: Khảo sát biển phục vụ thiết kế FEED dự án Nâng cấp mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất; Khảo sát bờ phục vụ thiết kế FEED tuyến ống dẫn khí Lô B- Ô Môn; Khảo sát hiện trạng tuyến ống gần bờ Bạch Hổ - Long Hải; cung cấp dịch vụ kiểm tra không phá hủy (NDT) thường xuyên cho NMLD Dung Quất; triển khai NDT cho Package 3 – dự án Rapid;...
- Lĩnh vực tư vấn giám sát, quản lý dự án: thực hiện công tác quản lý dự án cho Nhà máy điện Long Phú 1 và Nhà máy điện Sông Hậu 1;...
- Lĩnh vực Dịch vụ kỹ thuật: Thực hiện các gói thầu SMP 5A&5B, Building Work 1, E&I và TCF-SI/LPO thuộc dự án NMLD Nghi Sơn; Triển khai thực hiện các gói thầu thuộc dự án NMLD Rapid – Malaysia;...

3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016

Trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, tuy nhiên với sự quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo sát sao của Lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và sự hợp tác, giúp đỡ của các Đơn vị thành viên Tập đoàn, Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí đã nỗ lực phấn đấu thực hiện và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Kết quả doanh thu hợp nhất là 1.053 tỷ đồng, đạt 133% KH năm và bằng 130% so với năm 2015; lợi nhuận trước thuế hợp nhất là 41,74 tỷ đồng, đạt 103% KH năm. Chi tiết kết quả thực hiện như sau:



Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH/ KH 2016
I	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất				
1	Doanh thu	Tỷ đồng	790.00	1,053.00	133%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40.70	41.74	103%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32.56	30.50	94%
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ				
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	310.00	310.20	100%
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250.00	250.00	100%
3	Doanh thu	Tỷ đồng	378.20	699.32	185%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34.10	33.83	99%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28.92	29.32	101%
6	Nộp NSNN	Tỷ đồng	67,99	86,78	127%
7	Tỷ suất LNST/VĐL	%	11.6%	11.7%	101%
8	Trích các quỹ	Tỷ đồng	8.92	9.32	104%
9	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%	8%	8%	100%
III	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ				
	- Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	7.10	1.60	23%
	- Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	-	-	-
IV	Các chỉ tiêu khác				
1	Toàn Tổng Công ty				
	- Số lao động bình quân	người	763	763	100%
	- Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/thg	17.50	18.00	103%
2	Công ty mẹ				
	- Số lao động bình quân	người	295	283	96%
	- Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/thg	21.00	22.00	105%

4. Kết quả sản xuất kinh doanh các lĩnh vực chính

❖ Lĩnh vực Tư vấn thiết kế:

Doanh thu lĩnh vực này đạt 56,15 tỷ đồng, chỉ bằng 15% doanh thu năm 2015, trong đó doanh thu tư vấn thiết kế năm 2015 chỉ bằng 80% năm 2014. Doanh thu về lĩnh vực tư vấn thiết kế không đạt kế hoạch đề ra do nguồn công việc thiết kế các dự án đang thiếu hụt nghiêm trọng. Tình trạng workload của Tổng Công ty từ đầu năm đến nay về lĩnh vực tư vấn thiết kế chỉ đạt khoảng 20%.

❖ Lĩnh vực Tư vấn giám sát, Quản lý dự án:

Năm 2016, đơn vị thành viên PVE-PMC chủ yếu tiếp tục thực hiện các gói thầu được chuyển tiếp từ năm 2015 và một số gói thầu mới với giá trị thấp.

❖ **Lĩnh vực Khảo sát:**

Doanh thu lĩnh vực tư vấn khảo sát đạt 38,14 tỷ đồng. Nguồn doanh thu lĩnh vực này chủ yếu đạt được từ một số dự án chính như: Khảo sát biên phục vụ thiết kế FEED dự án Nâng cấp mở rộng nhà máy lọc dầu Dung Quất; Khảo sát bờ phục vụ thiết kế FEED tuyến ống dẫn khí Lô B- Ô Môn; Khảo sát hiện trạng tuyến ống gần bờ Bạch Hổ - Long Hải;...

❖ **Lĩnh vực Dịch vụ kỹ thuật:**

Doanh thu lĩnh vực này đạt 956,08 tỷ đồng, đạt 268% so với năm 2015. Để bù đắp phần công việc thiếu hụt, Tổng Công ty tiếp tục thực hiện dịch vụ kỹ thuật cho một số gói thầu xây lắp của dự án NMLD Nghi Sơn và gói thầu tại dự án Rapid-Malaysia.

5. Công tác đầu tư của Công ty mẹ - Tổng Công ty

Năm 2016, Công ty mẹ chỉ thực hiện đầu tư 01 phần mềm phục vụ dự án thiết kế và một số trang thiết bị văn phòng với giá trị là 1,6 tỷ đồng. Giá trị đầu tư không đạt kế hoạch đề ra (23%), do các dự án chính trong lĩnh vực tư vấn thiết kế tiếp tục giãn/dừng tiến độ nên PVE chưa thực hiện đầu tư các thiết bị/phần mềm chuyên dụng để thực hiện những dự án này.

6. Công tác an sinh xã hội và hoạt động các tổ chức đoàn thể

❖ **Công tác an sinh xã hội:**

Tổng Công ty PVE thực hiện công tác an sinh xã hội với số tiền là 380,15 triệu đồng, bao gồm: ủng hộ 1 ngày lương cho Quỹ tương trợ dầu khí và 01 ngày lương hỗ trợ hoạt động của Hội cựu chiến binh và Đoàn thanh niên; hỗ trợ thiên tai lũ lụt và ủng hộ cho gia đình công nhân làm việc tại dự án NMLD Nghi Sơn bị tai nạn giao thông.

❖ **Hoạt động các tổ chức đoàn thể:**

Trong năm 2016, Tổng Công ty đã quan tâm và phát động nhiều hoạt động đoàn thể nhằm gắn kết người lao động, tham gia các hoạt động đoàn thể của Tập đoàn, tiêu biểu như:

- Đoàn Thanh niên Tổng Công ty triển khai các hoạt động thi đua và phong trào học ngoại ngữ trong tháng thanh niên và cả năm 2016;
- Tổ chức chương trình tình nguyện tại trường chuyên biệt Cần Thạnh – Cần Giờ và các hoạt động teambuilding cho đoàn viên, thanh niên nhân ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3;
- Triển khai các hoạt động nhằm đưa văn hóa PVE vào thực tế hoạt động của Tổng Công ty, đẩy mạnh xây dựng văn hóa PVE tại dự án Rapid - Malaysia;
- Đăng ký các công trình, phần việc thanh niên trong năm 2016 với Đoàn TN Tập đoàn;
- Tổ chức các hoạt động thi đua, văn hóa thể thao chào mừng 18 năm ngày thành lập Tổng Công ty (24/7/1998-24/7/2016), cụ thể như Phát động thi đua trong học tập, lao động SXKD; Tổ chức hội thao truyền thống PVE tại khu vực văn phòng Tổng công ty và công trường Rapid – Malaysia, tổ chức ngày hội hiến máu nhân đạo, tổ chức teambuilding cho cán bộ nhân viên đang công tác tại dự án Rapid Malaysia, cuộc thi Hành trình văn hóa PVE,...

14/1
GC:IG
N 1 AN
AU A
ON O
F O
TF

PHẦN II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2017

1. Nhận định tình hình

➤ Cơ hội:

- Năm 2017, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các Đơn vị trong Tập đoàn sẽ đẩy mạnh triển khai thực hiện đầu tư các dự án lớn như: Chuỗi dự án khí Lô B bao gồm Dự án phát triển mỏ Lô B và Dự án đường ống dẫn khí Lô B – Ô Môn; Dự án phát triển mỏ Full Field Su Tử Trắng – Giai đoạn 2; Dự án đường ống dẫn khí Nam Côn Sơn 2 – Giai đoạn 2; Dự án phát triển mỏ Sao Vàng – Đại Nguyệt;... và một số dự án khác là cơ hội để Tổng Công ty PVE có điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn thiết kế, khảo sát và quản lý dự án.
- Tổng Công ty PVE đã trúng thầu một số gói thầu EPC/dịch vụ kỹ thuật có giá trị lớn tại dự án Rapid - Malaysia, tạo nền tảng cho PVE duy trì tốc độ tăng trưởng theo định hướng chiến lược đã đề ra và tiếp tục phát triển vươn ra thị trường nước ngoài nhiều tiềm năng.
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) tiếp tục duy trì chủ trương phát huy nội lực và sử dụng tối đa năng lực, dịch vụ của các đơn vị trong Tập đoàn, tạo điều kiện cho PVE có cơ hội tiếp cận và tham gia thực hiện các dự án trọng điểm của ngành dầu khí, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng thời học hỏi kinh nghiệm từ các đối tác nước ngoài cùng liên danh thực hiện dự án.

➤ Thách thức:

- Năm 2017 dự báo ngành dầu khí thế giới và trong nước vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, dẫn đến nguồn công việc về tư vấn thiết kế tiếp tục khan hiếm trầm trọng, dự kiến workload công việc tư vấn thiết kế chỉ đáp ứng khoảng 30-40% nguồn nhân lực hiện có của PVE.
- Nguồn công việc từ Tập đoàn và các Đơn vị thành viên Tập đoàn tiếp tục bị cắt giảm do thiếu hụt nguồn vốn làm ảnh hưởng đến việc triển khai các dự án đầu tư mới và chi phí dịch vụ nói chung; Thị trường cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty bị cạnh tranh khốc liệt với các Đơn vị trong và ngoài ngành; Các Đơn vị trong ngành (chủ đầu tư) còn hạn chế sử dụng dịch vụ của các Đơn vị cung cấp dịch vụ trong ngành.
- Tình hình thực hiện các dự án ở thị trường nước ngoài của PVE gặp khó khăn, thách thức khi phải đối mặt với tất cả các vấn đề về công tác xin giấy phép lao động, rào cản về ngôn ngữ, luật lệ của nước sở tại,...
- Việc tìm kiếm, đấu thầu các dự án ngoài ngành ở trong và ngoài nước của Tổng Công ty tiếp tục gặp khó khăn, thử thách do hạn chế về nguồn công việc và sự cạnh tranh khốc liệt về giá.

Để kịp thời ứng phó với tình hình khó khăn trong giai đoạn hiện nay, nguồn công việc suy giảm nghiêm trọng do ảnh hưởng của giá dầu, Tổng Công ty PVE sẽ triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu SXKD đề ra, cụ thể như sau:

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Tổ chức hoạt động SXKD có hiệu quả để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017;
- Theo dõi, bám sát thông tin triển khai các dự án trong ngành đồng thời tăng cường theo đuổi các dự án ngoài ngành, ở nước ngoài nhiều tiềm năng và tổ chức tiếp thị – đấu thầu kịp thời, có hiệu quả nhằm đảm bảo đủ nguồn công việc thực hiện;

79/47
CÓ TI
HỆ U
K' VC
H' P
H' P

- Tăng cường chỉ đạo và theo đuổi việc thực hiện các dự án trọng điểm của Tổng Công ty trong năm 2017 đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả cao nhất, trong đó tập trung tối đa mọi nguồn lực đảm bảo thực hiện hiệu quả các gói thầu thuộc dự án NMLD Rapid – Malaysia;
- Tiếp tục rà soát, nâng cao trình độ quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp; tăng cường công tác tái cơ cấu nguồn nhân lực của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên, trong đó tập trung xây dựng, tuyển dụng bổ sung và phát triển đội ngũ nhân sự nòng cốt có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm;
- Chủ động triển khai các khóa đào tạo chuyên sâu về tư vấn thiết kế và quản lý dự án nhằm thực hiện thành công Đề án đào tạo chuyên sâu đã được Tập đoàn phê duyệt;
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng các công nghệ tiên tiến của ngành Dầu khí vào các hoạt động SXKD của Tổng Công ty;
- Đẩy mạnh thanh quyết toán, quyết liệt mạnh công tác thu hồi công nợ; tiếp tục tiết giảm và tối ưu hóa chi phí trong hoạt động SXKD; Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quản lý chi phí của các dự án và chỉ đạo hoạt động kinh doanh để tăng hiệu quả vốn đầu tư tại các Công ty thành viên;
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng văn hóa PVE để tạo động lực làm việc cho toàn thể CBNV Tổng công ty, trong đó tập trung vào các Ban dự án Rapid – Malaysia;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tập đoàn giao.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2017	Ghi chú
I	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất			
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1,100.00	
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	41.50	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32.60	
II	Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ			
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	311.12	
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250.00	
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	264.80	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	32.30	
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28.80	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	
III	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ	Tỷ đồng	4.75	
	- Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	4.75	
	- Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	-	
IV	Các chỉ tiêu khác			
1	Số lao động cuối kỳ (Tổng Công ty)	người	785	
2	Số lao động cuối kỳ (Công ty mẹ)	người	360	

(Chi tiết xin xem Biểu số 1 đính kèm).

4. Các dự án chính dự kiến thực hiện trong năm 2017

❖ *Tiếp tục thực hiện và hoàn thành các dự án:*

Thiết kế FEED dự án phát triển mỏ Sao Vàng Đại Nguyệt; Thiết kế chi tiết NMNĐ Sông Hậu 1; Cập nhật báo cáo nghiên cứu khả thi Đường ống Nam Côn Sơn 2 – GD 2; NDT Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; NDT Package 3 dự án Rapid-Malaysia; Tư vấn quản lý dự án Nhà máy điện Long Phú 1 và Sông Hậu 1; Hoàn thiện các gói thầu Building Work 1, SMP 5A&5B, E&I thuộc dự án NMLD Nghi Sơn và tiếp tục triển khai các gói thầu thuộc dự án NMLD Rapid-Malaysia.

❖ *Triển khai thực hiện các dự án:*

Lập FS Nhà máy chế biến condensate Campuchia; Lập FS Kho xăng dầu Nghi Sơn (giai đoạn 2); Tham gia thiết kế chi tiết dự án phát triển mỏ Cá Tầm; Khảo sát thu thập số liệu về PTTT khí thiên nhiên và nhập khẩu LNG tại Việt Nam; dự án Gap Engineering-phát triển mỏ Lô B; Re-FEED Đường ống dẫn khí Lô B - Ô môn; Thiết kế concept & FEED dự án phát triển mỏ Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2; các dự án Ad-hoc của BSR, CLJOC; triển khai khảo sát hiện trạng tuyến ống PM3-CM và dịch vụ NDT cho Package 6A;...

5. Giải pháp thực hiện

Để hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm và các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2017, Tổng Công ty PVE sẽ thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp, cụ thể như sau:

❖ *Giải pháp về công tác tổ chức, quản lý điều hành:*

- Tiếp tục rà soát, đánh giá năng lực quản lý, lãnh đạo của cán bộ quản lý các cấp của Tổng Công ty làm cơ sở bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo đạt hiệu quả và làm cơ sở cho việc đào tạo, bồi dưỡng phát triển đội ngũ lãnh đạo kế cận;
- Tăng cường chỉ đạo, hỗ trợ các Đơn vị thành viên trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, xúc tiến hợp đồng, phát triển nguồn nhân lực,... và kiểm soát chặt chẽ chi phí để đảm bảo hoạt động có hiệu quả nhằm góp phần hoàn thành các chỉ tiêu KH SXKD toàn Tổng Công ty;
- Thường xuyên kiểm tra/kiểm soát tiến độ và chất lượng sản phẩm dịch vụ đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư/Tổng thầu; Tăng cường công tác quản trị rủi ro trong hoạt động SXKD và công tác quản lý chi phí các dự án trọng điểm;
- Tiếp tục rà soát, cải tiến hệ thống các quy trình quản lý, phối hợp xử lý công việc, quy trình thực hiện dự án.

❖ *Giải pháp về nguồn nhân lực:*

- Tiếp tục xây dựng đề án phát triển đội ngũ cán bộ chủ chốt của Tổng công ty giai đoạn 2016 – 2020, định hướng 2030 làm cơ sở cho công tác đào tạo, tuyển dụng và phát triển nguồn nhân lực;
- Rà soát, đánh giá tình hình nhân sự và công tác quản lý nhân sự để đưa ra các giải pháp tái cơ cấu, tinh lọc nguồn nhân lực theo hướng tinh gọn, tăng dần tỷ trọng, chất lượng đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao như KS chính (Lead), KS Chủ chốt (Senior) để tham gia thực hiện các dự án lớn;
- Chủ động trong việc tìm kiếm, tiếp cận lực lượng nhân sự chất lượng cao để tuyển dụng bổ sung/thay thế cho các Ban chức năng theo kế hoạch đề ra đồng thời phối hợp chặt chẽ với các Ban dự án để đẩy mạnh công tác tuyển dụng kỹ sư nhằm đảm bảo nguồn lực chủ chốt thực hiện các dự án trọng điểm;

TH
TI
H
Y
N
C
M

- Xây dựng phương án điều phối, luân chuyển cán bộ, kỹ sư một cách phù hợp để tham gia thực hiện các dự án PVE đang triển khai (dự án Rapid- Malaysia và các dự án khác), đi tham quan thực tế tại các dự án của các Đơn vị trong Tập đoàn để nâng cao năng lực và kinh nghiệm thực tế;
- Tiếp tục quyết liệt triển khai thực hiện Đề án đào tạo chuyên sâu kỹ sư tư vấn thiết kế và quản lý dự án đã được Tập đoàn phê duyệt thông qua việc rà soát, lựa chọn chương trình đào tạo phù hợp;
- Tiếp tục đào tạo nâng cao trình độ tiếng Anh cho toàn thể CB –NV, đạt chuẩn từ 550 trở lên, nhằm đảm bảo mục tiêu phát triển và hội nhập của PVE trong thời gian tới.

❖ **Giải pháp về công tác tiếp thị, phát triển thị trường:**

- Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Tập đoàn và các Đơn vị thành viên Tập đoàn trong việc tham gia thực hiện các dự án trong ngành;
- Chủ động bám sát thông tin, kế hoạch triển khai các dự án của các đơn vị trong, ngoài ngành dự kiến triển khai trong năm 2017; tích cực tham gia công tác chào thầu, đấu thầu, tìm đối tác để cùng thực hiện các dịch vụ tư vấn thiết kế, khảo sát, quản lý dự án với chất lượng và giá thành cạnh tranh nhất;
- Bên cạnh việc tiếp thị - đấu thầu các dự án đầu tư mới, tổ chức tìm kiếm – đấu thầu các dự án cải hoán/sửa chữa hoặc mở rộng các công trình hiện hữu để tăng nguồn thu và lợi nhuận;
- Tiếp tục thúc đẩy việc ký thỏa thuận hợp tác với các đối tác khác trong và ngoài ngành nhằm ưu tiên sử dụng các dịch vụ của PVE, tạo nguồn công việc ổn định lâu dài;
- Mở rộng hoạt động sang lĩnh vực khảo sát hiện trạng công trình phục vụ sửa chữa/cấp chứng chỉ hoạt động cho công trình dầu khí; tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học của Tập đoàn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ vừa mang lại nguồn doanh thu cho PVE bù đắp cho nguồn công việc về lĩnh vực tư vấn thiết kế thiếu hụt.

❖ **Giải pháp tài chính:**

- Thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo, phân tích dòng tiền hàng tháng của Tổng Công ty nhằm kiểm soát chặt chẽ dòng tiền hoạt động và tối ưu hóa phương án sử dụng vốn;
- Đẩy mạnh công tác nghiệm thu, thanh quyết toán các hợp đồng để thu hồi vốn đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD;
- Thực hiện các giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cắt giảm các khoản chi phí không cần thiết để tăng hiệu quả hoạt động SXKD;
- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chi phí tại các Ban dự án, lập kế hoạch tổng thể cả năm và kế hoạch kiểm tra chi tiết để đưa vào thực hiện; đồng thời chỉ đạo sát sao hoạt động kinh doanh tại các đơn vị thành viên để tăng hiệu quả dòng vốn đầu tư của Tổng Công ty.

6. Kiến nghị

Năm 2017 được dự báo nguồn công việc về tư vấn thiết kế tiếp tục khó khăn, để PVE phát triển theo chiến lược đã được Tập đoàn phê duyệt và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017, Tổng Công ty PVE kính đề nghị Lãnh đạo Tập đoàn hỗ trợ một số vấn đề sau:

- Tiếp tục chỉ đạo/yêu cầu các đơn vị trong ngành ưu tiên sử dụng các dịch vụ của PVE cung cấp cho các dự án do Tập đoàn/các đơn vị thuộc Tập đoàn làm Chủ đầu tư, cụ thể:

- + Thiết kế Re-FEED/TKCT đường ống Nam Côn Sơn 2 – giai đoạn 2 (phần đường ống và nhà máy GPP);
 - + Lập FS, Thiết kế FEED/TKCT đường ống thu gom khí mỏ Sư Tử Trắng;
 - + Tham gia thiết kế Concept và FEED dự án phát triển mỏ Sư Tử Trắng – Giai đoạn 2;
 - + Thiết kế chi tiết dự án phát triển mỏ Sao Vàng - Đại Nguyệt;
 - + Thiết kế chi tiết dự án phát triển mỏ Lô B (phần đường ống và phát triển mỏ);
 - + Tham gia thiết kế Pre-FEED dự án phát triển mỏ Cá Voi Xanh;
 - + Tham gia thiết kế FEED và cung cấp dịch vụ EPCM cho dự án phát triển mỏ Phong Lan Đại;
 - + Thiết kế chi tiết dự án NPK Cà Mau;
 - + Lập FS dự án nhà máy nhiệt điện Nhơn Trạch 3 & 4;
 - + Tham gia cung cấp dịch vụ Thiết kế/Khảo sát/NDT cho dự án LNG Thị Vải;
 - + Các hạng mục ad-hoc của Cửu Long JOC, BD POC, PVFCCo, PVCFC, BSR,...;
 - + Tham gia công tác khảo sát bờ, thiết kế Pre-FEED, Lập FS trung tâm điện lực khí – điện miền Trung thuộc dự án Cá Voi Xanh;
 - + Tư vấn khảo sát, lập Bản đồ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, lập báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng NMNĐ Long Phú 3;
 - + Tham gia các chuyên đề/ đề tài nghiên cứu khoa học của Tập đoàn phục vụ cho hoạt động SXKD trong ngành.
- Đối với các gói thầu thuộc các dự án phải thực hiện đấu thầu cạnh tranh, kiến nghị Tập đoàn có cơ chế cụ thể để ưu tiên/hỗ trợ sử dụng dịch vụ của PVE;
 - Tiếp tục hỗ trợ PVE trong việc thực hiện thành công Đề án đào tạo chuyên sâu tư vấn thiết kế và quản lý dự án đã được Tập đoàn phê duyệt;
 - Hỗ trợ các cán bộ/kỹ sư của PVE được tham gia các khoá đào tạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ ngắn hạn/dài hạn trong và ngoài nước do Tập đoàn tổ chức.

Trân trọng!

TỔNG GIÁM ĐỐC_{tp}



Đỗ Văn Chanh

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Kính thưa quý vị cổ đông,

Trong năm 2016, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức: Đối với thị trường trong nước, các dự án đầu tư mới trong ngành dầu khí bị đình trệ và không triển khai nên đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn công việc tư vấn thiết kế, khảo sát và quản lý dự án chuyên ngành Dầu khí; Đối với thị trường nước ngoài, các dự án/ gói thầu Tổng Công ty đang triển khai chịu nhiều áp lực về tiết độ, về nhân lực, về công tác quản lý dự án do chúng ta chưa có kinh nghiệm thực hiện các Dự án tại nước ngoài.

Với tinh thần trách nhiệm và quyết tâm vượt khó, Hội đồng quản trị đã phối hợp cùng Đảng ủy Tổng Công ty, Ban Tổng Giám đốc, các Ban, Đơn vị trực thuộc đẩy mạnh công tác tiếp thị tìm kiếm nguồn công việc, đẩy nhanh tiến độ các dự án, rà soát tiết giảm chi phí, quyết liệt trong công tác nghiệm thu – thanh quyết toán,... phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu KH năm 2016 đã đề ra.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Tập đoàn Dầu khí Việt nam/ Đại hội đồng cổ đông giao và tiếp tục khẳng định vị thế của Tổng Công ty trên thị trường trong nước và khu vực.

I. BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2016

1.1 Thành viên Hội đồng Quản trị:

Hội đồng quản trị (HĐQT) đến thời điểm hiện tại có 05 thành viên, gồm:

1. Ông Lê Hữu Bốn – Chủ tịch
2. Ông Đinh Văn Dĩnh – Ủy viên
3. Ông Đỗ Văn Thanh - Ủy viên
4. Ông Bùi Tuấn Anh - Ủy viên
5. Ông Fong Nyuk Loon - Ủy viên

Năm 2016, HĐQT đã căn cứ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và Quy chế làm việc của HĐQT Tổng Công ty để thực hiện nhiệm vụ của mình.

1.2 Đánh giá quá trình thực thi nhiệm vụ, quyền hạn Hội đồng Quản trị:



- Các cuộc họp của HĐQT: Trong năm 2016, HĐQT đã duy trì được việc họp định kỳ mỗi Quý một lần nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các định hướng, chỉ đạo trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty tại từng thời kỳ, từng giai đoạn. Việc tổ chức các phiên họp của HĐQT đảm bảo được thực hiện theo đúng những quy định tại Điều lệ của Tổng Công ty và Luật Doanh nghiệp. Các thành viên HĐQT đã nghiêm túc tham dự trực tiếp các cuộc họp HĐQT, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Hữu Bốn	Chủ tịch HĐQT	05	100%	
2	Ông Đinh Văn Dĩnh	Ủy viên HĐQT	05	100%	
3	Ông Đỗ Văn Thanh	Ủy viên HĐQT	05	100%	
4	Ông Bùi Tuấn Anh	Ủy viên HĐQT	05	100%	
5	Ông Fong Nyuk Loon	Ủy viên HĐQT	04	80%	03 buổi họp thông qua thư điện tử

- Công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh:

Bảng kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH so với KH 2016
I	Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	885,00	1.210,00	137%
	- Công ty mẹ	Tỷ đồng	422,00	770,00	182%
	- Các Công ty thành viên	Tỷ đồng	463,00	573,00	124%
II	Các chỉ tiêu tài chính				
II.1	Toàn Tổng Công ty				
	Doanh thu	Tỷ đồng	790,00	1.053,00	133%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	40,70	41,74	102%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	32,56	30,50	94%
	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	89,55	145,7	162%
II.2	Công ty mẹ				
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	310,00	310,20	100%
	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00	250,00	100%
	Tỷ lệ góp vốn của TĐ	Tỷ đồng	29%	29%	100%
	Doanh thu	Tỷ đồng	378,20	699,32	185%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	34,10	33,83	99%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	28,92	29,32	101%

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	Tỷ lệ TH so với KH 2016
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	67,99	86,78	127%
	Tỷ suất LNST/VĐL	%	11.6%	11.7%	101%
	Trích các quỹ	Tỷ đồng	8,92	9,32	104%
	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	8%	8%
	Chia cổ tức cho Tập đoàn	Tỷ đồng	5,80	5,80	100%
III	Chỉ tiêu đầu tư – Công ty mẹ				
	- Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	7,10	1,60	23%
	- Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	-	-	-

- Công tác ban hành nghị quyết/ quyết định: Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã họp định kỳ về công tác quản trị, điều hành PVE, đã tổ chức các cuộc họp bất thường để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản trị, điều hành của PVE và các đơn vị thành viên. Đã tiến hành họp 04 phiên định kỳ và các phiên họp đột xuất, đồng thời ban hành các nghị quyết, quyết định về các vấn đề chủ yếu sau:

 - Xây dựng và triển khai các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2016 và các biện pháp nhằm thúc đẩy tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các Đơn vị thành viên.
 - Các Nghị quyết/ Quyết định về điều chỉnh nhân sự của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.
 - Ban hành một số quyết định, thông báo, báo cáo,... về điều hành sản xuất; quản lý, giám sát nội bộ của PVE và báo cáo các cơ quan chức năng theo quy định.
 - Các quyết định về cấp hạn mức tín dụng của các Ngân hàng thương mại, công tác đầu tư của Tổng Công ty theo kế hoạch chung đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.
- Các công tác khác:

 - Hỗ trợ tối đa Ban Tổng Giám đốc trong công tác tìm kiếm nguồn công việc cho PVE từ Tập đoàn Dầu khí Việt nam, các Đơn vị thành viên Tập đoàn.
 - Thực hiện việc giám sát thường xuyên, hàng quý, sáu tháng đối với Tổng giám đốc điều hành, các các bộ quản lý khác. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong năm qua luôn tuân thủ, chấp hành tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định, Điều lệ Tổng công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
 - Sự phối hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát rất hiệu quả, Ban kiểm soát đã đưa ra các ý kiến tham vấn, các ý kiến đề nghị đến Hội đồng quản trị và bộ

30
 03/04/2017
 VÀ
 D
 C
 C
 T
 T

máy điều hành, chủ động giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền lợi của các nhà đầu tư và vấn đề trách nhiệm của cán bộ điều hành Tổng công ty.

2. Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng Quản trị:

• Ông Lê Hữu Bốn – Chủ tịch HĐQT:

- + Chủ trì các cuộc họp và ra kết luận tại các cuộc họp của HĐQT.
- + Chỉ đạo lấy ý kiến các thành viên HĐQT đối với các vấn đề, nội dung HĐQT cần thông qua phục vụ cho kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.
- + Tham gia tất cả các cuộc họp của Tổng Công ty và cho ý kiến chỉ đạo về chiến lược, định hướng phát triển của Tổng Công ty, công tác quốc tế hóa nguồn nhân lực, công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp, công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty.
- + Phối hợp, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong công tác tiếp thị, tìm kiếm công việc và công tác thu hồi công nợ, công tác thanh quyết toán Dự án, ...
- + Thông qua các văn bản, báo cáo trình Tập đoàn và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- + Cho ý kiến chỉ đạo kịp thời đối với các báo cáo định kỳ, đột xuất của Ban Tổng Giám đốc tình hình SXKD của Tổng Công ty, các quy chế, quy định của Tổng Công ty.
- + Trực tiếp đi kiểm tra tiến độ, chất lượng thực hiện các Dự án lớn của Tổng Công ty, đôn đốc, động viên đội ngũ nhân sự thực hiện dự án và có những chỉ đạo, định hướng kịp thời, xuyên suốt.

• Ông Đỗ Văn Thanh – UV HĐQT

- + Tham gia và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT đối với các vấn đề, nội dung HĐQT cần thông qua phục vụ cho kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.
- + Tham gia và cho ý kiến chỉ đạo về chiến lược, định hướng phát triển của Tổng Công ty, công tác quốc tế hóa nguồn nhân lực, công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp, công tác điều hành sản xuất kinh doanh tại các cuộc họp của các Đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty theo phân công của HĐQT.
- + Trực tiếp thực hiện và chỉ đạo các Phó Tổng Giám đốc trong công tác tiếp thị, tìm kiếm công việc và công tác thu hồi công nợ, công tác thanh quyết toán Dự án, ...
- + Chỉ đạo thực hiện và đề xuất đề Chủ tịch HĐQT thông qua các văn bản, báo cáo trình Tập đoàn và công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- + Thực hiện các nhiệm vụ do HĐQT phân công thực hiện với vai trò là Tổng Giám đốc Tổng Công ty.

• Ông Đinh Văn Đình - UV HĐQT

- + Tham gia và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT đối với các vấn đề, nội dung HĐQT cần thông qua phục vụ cho kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.

12/05/2017
11/07/2017

+ Tham gia và cho ý kiến chỉ đạo về chiến lược, định hướng phát triển của Tổng Công ty, công tác quốc tế hóa nguồn nhân lực, công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp, công tác điều hành sản xuất kinh doanh tại các cuộc họp của các Đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty theo phân công của HĐQT.

+ Tham gia hỗ trợ Ban TGD trong công tác tiếp thị, tìm kiếm công việc và công tác thu hồi công nợ, công tác thanh quyết toán Dự án, ...

+ Thực hiện các nhiệm vụ do HĐQT phân công.

• **Ông Bùi Tuấn Anh – UV HĐQT/ Phó Tổng Giám đốc**

+ Tham gia và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT đối với các vấn đề, nội dung HĐQT cần thông qua phục vụ cho kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.

+ Tham gia và cho ý kiến chỉ đạo về chiến lược, định hướng phát triển của Tổng Công ty, công tác quốc tế hóa nguồn nhân lực, công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp, công tác điều hành sản xuất kinh doanh tại các cuộc họp của các Đơn vị thành viên trực thuộc Tổng Công ty theo phân công của HĐQT.

+ Trực tiếp thực hiện công tác tiếp thị, tìm kiếm công việc và công tác thu hồi công nợ, công tác thanh quyết toán Dự án, ... theo phân công của HĐQT.

+ Chỉ đạo thực hiện và đề xuất để Chủ tịch HĐQT thông qua các văn bản, báo cáo trình Tập đoàn và công bố thông tin theo quy định của pháp luật đối với lĩnh vực được giao phụ trách.

+ Thực hiện các nhiệm vụ do HĐQT/Ban Tổng Giám đốc phân công thực hiện với vai trò là Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty.

• **Ông Fong Nyuk Loon - Ủy viên HĐQT**

+ Tham gia và đóng góp ý kiến tại một số cuộc họp của HĐQT và phiếu lấy ý kiến các thành viên HĐQT đối với các vấn đề, nội dung HĐQT cần thông qua phục vụ cho kế hoạch SXKD của Tổng Công ty.

+ Tham gia, phối hợp cùng Tổng Công ty trong công tác tiếp thị, tìm kiếm công việc tại Tập đoàn Technip.

+ Thực hiện các nhiệm vụ do HĐQT phân công.

3. Tổng hợp chi phí và thù lao của HĐQT năm 2016:

Stt	Nội dung	CP thực tế năm 2016	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ (%)
A	Thù lao và tiền lương HĐQT	1,497,377,985	1,532,500,000	97.7%
1	Tiền lương và thu nhập khác HĐQT	1,401,377,985	1,436,500,000	97.6%
2	Thù lao của UV không chuyên trách HĐQT	96,000,000	96,000,000	100.0%
B	Chi phí khác phục vụ HĐQT	1,308,424,898	1,584,000,000	82.6%

79
 10
 0N
 NI
 HI
 VA
 KD
 GC
 CC
 HC
 CC
 14
 11

1	Chi phí công tác, giao dịch TK năm 2016 của HĐQT	624,548,829	660,000,000	94.6%
2	Chi phí tiền lương của Thư ký HĐQT		195,000,000	0.0%
3	Chi phí thuê xe phục vụ HĐQT	337,796,847	360,000,000	93.8%
4	Chi phí xăng xe, phí cầu đường và sửa chữa xe của HĐQT	173,277,780	180,000,000	96.3%
5	Chi phí tiền lương của Lái xe HĐQT	111,655,250	117,000,000	95.4%
6	Chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm HĐQT	61,146,192	72,000,000	84.9%
	Tổng cộng	2,805,802,883	3,116,500,000	90.0%

4. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong năm 2016 không phát sinh các giao dịch cổ phiếu của Cổ đông nội bộ trong Tổng Công ty.

5. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2016 không phát sinh các giao dịch giữa Tổng công ty với các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý.

6. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty trong năm 2016:

Tổng Công ty luôn tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ các quy định của pháp luật về quản trị công ty niêm yết.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá chung về hoạt động của Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty năm 2016:

- Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các dự án/doanh nghiệp lớn.
- Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt mọi công tác điều hành Tổng Công ty và luôn thực hiện tốt mọi phân công của Hội đồng quản trị;
- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của Tổng Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ cũng như các quy định của pháp luật;
- Tổng Công ty đã áp dụng và xây dựng được hệ thống quản trị doanh nghiệp theo phương pháp quản trị hiện đại, tiên tiến,... qua đó góp phần đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được an toàn, hiệu quả;
- Ban Tổng Giám đốc đã nhận thức rõ được những khó khăn và thách thức của Tổng công ty trong năm 2016 và những năm tiếp theo nên đã chủ động, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã ban hành các văn bản tài liệu nội bộ theo thẩm quyền nhằm cắt giảm và kiểm soát tối đa chi phí; tận

2014
 T C
 T N
 H A
 T N
 A P
 S T

dụng và kết hợp mọi nguồn lực hiện có nhằm đem lại hiệu quả cao nhất có thể cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

- Trong năm 2016, Ban Tổng Giám đốc tiếp tục đẩy mạnh công tác phát triển các dịch vụ ra nước ngoài và đã đạt được những kết quả khả quan, mang tính đột phá trong cơ cấu doanh thu của Tổng Công ty. Đồng thời, cũng thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các quản lý cấp trung.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2017

Trên cơ sở kết quả hoạt động đã đạt được trong năm 2016, trong năm 2017 Hội đồng quản trị tiếp tục bám sát nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và chiến lược, định hướng phát triển Tổng Công ty giai đoạn 2015-2025, định hướng 2035 để tập trung chỉ đạo thực hiện những công việc chủ yếu sau:

- Chỉ đạo xây dựng phương án tái cơ cấu và tổ chức hoạt động các Ban trực thuộc Công ty mẹ, Trung tâm Tư vấn thiết kế và các Đơn vị thành viên trực thuộc Tổng công ty nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng Công ty trong tình hình mới.
- Tập trung chỉ đạo các biện pháp tổ chức sản xuất kinh doanh để đảm bảo hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 của Tổng công ty:
 - Chỉ đạo tìm kiếm, xây dựng các giải pháp để tạo bước đột phá trong hoạt động SXKD theo các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 của toàn Tổng Công ty theo phê duyệt của Tập đoàn và ĐHCĐ thông qua.
 - Xác định những nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp tổng thể trong năm 2017 nhằm định hướng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Tổng Công ty, công tác phát triển năng lực tư vấn thiết kế và quản lý dự án, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí,
 - Bám sát, kiểm tra và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các Ban Dự án thực hiện thành công các gói thầu lớn của Tổng Công ty đang vào cao điểm trong năm 2017, gồm các gói thầu ELMEP3, P.6A, P.11 – DA Lọc hóa dầu Rapid – Malaysia.
 - Tăng cường phối hợp và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong công tác tiếp thị, đấu thầu các dự án trong ngành, tiếp tục đẩy mạnh tìm kiếm các dự án ngoài ngành để đảm bảo đủ nguồn công việc thực hiện trong năm 2017.
 - Chỉ đạo các giải pháp trong công tác tái cơ cấu, sắp xếp, điều động, đào tạo, tái đào tạo đối với đội ngũ cán bộ quản lý; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo chuyên sâu đội ngũ kỹ sư tư vấn thiết kế và quản lý dự án. Thực hiện chiến lược quốc tế hóa nguồn nhân lực tư vấn thiết kế và quản lý dự án nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của Tổng Công ty.
 - Quản lý, kiểm soát và sử dụng vốn an toàn, hiệu quả, đúng mục đích, kiểm soát tốt chi phí, đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty Mẹ và các đơn vị thành

11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

viên. Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ để đảm bảo đủ nguồn vốn cho hoạt động SXKD.

- Tiếp tục chỉ đạo xây dựng văn hóa Tổng công ty theo đặc thù của lĩnh vực tư vấn đầu tư, thiết kế chuyên ngành Dầu khí, phát huy các giá trị cốt lõi của PVE nhằm phát triển PVE trở thành Đơn vị tư vấn thiết kế mạnh, bền vững và duy nhất trong Tập đoàn Dầu khí Việt nam.
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa cho các cổ đông cũng như quan tâm hơn nữa đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của CBCNV Tổng công ty.

KẾT LUẬN

Trên cơ sở những thành quả đã đạt được của năm 2016, cộng với sự đoàn kết, quyết tâm, đồng lòng của tập thể Ban Lãnh đạo và Người lao động trong toàn Tổng Công ty; Trong năm 2017, Hội đồng quản trị tin tưởng rằng với tiềm năng con người, kinh nghiệm quản lý, đội ngũ lao động chuyên nghiệp, uy tín của Tổng Công ty và đặc biệt là sự tin tưởng, ủng hộ của toàn thể Quý vị Cổ đông và của Tập đoàn Dầu khí Việt nam và các đối tác; Tổng công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí sẽ phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ do Tập đoàn Dầu khí Việt nam/ Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty giao và tiếp tục đưa Tổng Công ty phát triển bền vững theo đúng định hướng đã đề ra.

Trân trọng kính chào.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ HỮU BÓN

C.P. ★ H.M.

IG
IE
T
IA
K

Số: 37/PVE-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2017

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Thay mặt Ban Kiểm soát của Tổng công ty, tôi xin báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát năm 2016 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2017 của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế - CTCP (sau đây gọi tắt là Tổng công ty), cụ thể như sau:

PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2016

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Tổng công ty gồm 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên chuyên trách làm trưởng ban và 02 thành viên kiêm nhiệm. Cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Học Hải - Trưởng Ban;
- Ông Lê Quang Thắng - Thành viên (kiêm nhiệm);
- Bà Trần Thị Hạnh Thục - Thành viên (kiêm nhiệm).

2. Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát:

• Ông Nguyễn Học Hải - Trưởng Ban:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị Tổng Công ty; Tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Kiểm tra, giám sát công tác đầu tư của Tổng Công ty;
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện phương án tái cơ cấu, thực hiện chiến lược phát triển Tổng công ty;
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của các đoàn kiểm tra của cơ quan chức năng, các đoàn kiểm tra của Tập đoàn, đoàn kiểm tra nội bộ của Tổng Công ty;
- Tổ chức và chủ trì các cuộc họp của Ban kiểm soát.
- Thực hiện Báo cáo Đại hội cổ đông thường niên.
- Thực hiện các Báo cáo giám sát định kỳ hàng quý của Ban kiểm soát.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị, Hội đồng ban Tổng Công ty;

WORLD
Y
N
M.S.D.

- Tham gia Đoàn kiểm tra của Tổng công ty tại các Đơn vị Thành viên.

- **Ông Lê Quang Thắng - Thành viên:**

- Theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên.
- Kiểm tra việc cân đối vốn và quản lý dòng tiền.
- Tham gia Thẩm định Báo Cáo Tài chính.
- Tham gia Đoàn kiểm tra của Tổng công ty tại các Đơn vị Thành viên (khi Trưởng ban phân công).

- **Bà Trần Thị Hạnh Thực - Thành viên:**

- Thống kê, cập nhật và theo dõi tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty; Tình hình thực hiện các Quy trình, quy chế của Tổng công ty;
- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công tác đầu tư, công tác đấu thầu theo các qui định của Nhà nước, của Tập đoàn và Tổng Công ty;
- Tham gia Đoàn kiểm tra của Tổng công ty tại các Đơn vị Thành viên (khi Trưởng ban phân công).

3. *Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016*

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty; Căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua; Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra việc bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty;
- Kiểm tra, giám sát công tác đầu tư của Tổng Công ty;
- Giám sát việc thực hiện phương án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2016-2020;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí;
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của các đoàn kiểm tra của cơ quan chức năng, các đoàn kiểm tra của Tập đoàn, đoàn kiểm tra nội bộ của Tổng Công ty;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, quản lý phần vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn.

KẾ
T
TU
HA

- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2016. Định kỳ hàng quý, tổng kết, lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; đánh giá việc chấp hành các qui định của Pháp luật Nhà nước, tình hình thực hiện và tuân thủ các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn DKVN có liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty.
- Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp bao gồm các nội dung: triển khai và phân công thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hàng quý; Rà soát, đánh giá công tác kiểm soát 6 tháng đầu năm/cuối năm; Công tác chuẩn bị đại hội cổ đông (*xem xét các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính; báo cáo quản trị, lập báo cáo kiểm tra/giám sát trình ĐHĐCĐ....*).

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện thường xuyên và có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Tổng công ty, các đơn vị thành viên, để giúp Tổng công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong công tác quản lý, điều hành và công tác kiểm soát nội bộ.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và đã thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 của Tổng công ty và đánh giá, kết quả như sau:

Tổng doanh thu hợp nhất thực hiện năm 2016 đạt 1.053 tỷ đồng, đạt 133% kế hoạch năm, tăng 30% so với cùng kỳ năm 2015. Lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 41,7 tỷ đồng, đạt 102 % kế hoạch năm, giảm 6% so với cùng kỳ năm 2015.

Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch năm 2016

- Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So với KH 2016 %	So với TH 2015 %
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	810.902.605.710	790.000.000.000	1.053.078.010.446	133%	130%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	44.460.071.009	40.700.000.000	41.744.425.457	102%	94%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	Tỷ đồng	34.516.880.446	32.560.000.000	30.496.000.418	94%	88%

- Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So với KH 2016 %	So với TH 2015 %
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250.000.000.000	250.000.000.000	250.000.000.000	100%	100%

014
 NG
 AN
 DÃ
 CÒ
 CÒ
 BÈ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So với KH 2016 %	So với TH 2015 %
2	Doanh thu	Tỷ đồng	766.898.421.424	378.200.000.000	699.322.892.140	185%	91%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	37.935.858.542	34.100.000.000	33.833.325.765	99%	89%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	29.923.839.682	28.920.000.000	29.318.981.518	101%	98%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ	%	1,4	1,15	1,2		
6	Tỷ lệ chia cổ tức (dự kiến)	%		8%	8%	100%	
7	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng		7,10	1,60	23%	

2. Công tác đầu tư:

Trong năm 2016, giá trị đầu tư của Công ty mẹ - Tổng Công ty là không đáng kể, chỉ thực hiện đầu tư được 01 phần mềm thiết kế và một số trang thiết bị văn phòng với giá trị là 1,6 tỷ đồng, đạt 23% kế hoạch, nguyên nhân là do các dự án chính trong lĩnh vực tư vấn thiết kế tiếp tục giãn/dừng tiến độ nên PVE chưa thực hiện đầu tư các thiết bị/phần mềm chuyên dụng để thực hiện những dự án này.

Công tác đầu tư được tổ chức thực hiện đúng theo quy định hiện hành và được giám sát chặt chẽ. Việc mua sắm tài sản sau khi hoàn thành bàn giao đã được đưa vào sử dụng, quản lý, phân loại, trích khấu hao theo đúng qui định của Bộ Tài chính.

4. Phân phối lợi nhuận và trả cổ tức:

Tổng Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ và trả cổ tức theo phương án phân phối lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

5. Lương/thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016:

Lương, thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

6. Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016:

Tổng Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Tổng Công ty.

III - KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng công ty trong năm tài chính 2016, kết thúc ngày 31/12/2016 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2016 đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty tại thời điểm 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ theo đúng các quy định hiện hành.

C.P ★ H.T
 192
 ĐNG T
 HIẾT
 KH
 G T
 PHẢ
 P.H.C

- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận hợp nhất trước thuế vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.
- Trong năm 2016, Tổng Công ty đã thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh: thực hiện đúng chế độ quản lý sử dụng vốn, phân phối lợi nhuận, chế độ tài chính, chế độ kế toán theo quy định của pháp luật; mua bảo hiểm đầy đủ cho các tài sản thuộc sở hữu của Tổng Công ty theo quy định; trích lập đầy đủ các khoản dự phòng bao gồm dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính dài hạn, dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp. Hệ số bảo toàn vốn năm 2016 của Tổng Công ty là 1,24 lần. Hệ số bảo toàn vốn > 1 cho thấy Tổng Công ty đã bảo toàn và phát triển vốn.
- Một số chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động của Công ty mẹ: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): 9,7%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA): 2,16%. Các chỉ số này cho thấy năm 2016 Tổng Công ty hoạt động hiệu quả.
- Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,11 lần. Hệ số thanh toán nhanh là 0,49. Nợ phải thu tại thời điểm ngày 31/12/2016 là 443 tỷ đồng, chiếm 31,4% tổng tài sản, giảm 4,4% so với thời điểm 31/12/2015. Nợ phải thu khách hàng là 157,5 tỷ đồng, trong đó nợ phải thu quá hạn là 5,07 tỷ đồng, chiếm 3,2% trên tổng công nợ phải thu khách hàng. Các khoản nợ phải thu quá hạn đều đã được đơn vị trích lập dự phòng với tổng giá trị trích lập đến 31/12/2016 là 5,07 tỷ đồng. Nợ phải trả tại thời điểm ngày 31/12/2016 là 1.094 tỷ đồng. Trong đó, nợ phải trả người bán là 330 tỷ đồng, nợ phải trả các tổ chức tín dụng là 572 tỷ đồng.

IV - KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ TỔNG CÔNG TY

Năm 2016, tình hình kinh tế tiếp tục khó khăn. Giá dầu tuy có phục hồi nhưng không đáng kể nên các dự án lớn vẫn không thể triển khai, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn công việc của Tổng Công ty. Tuy nhiên, với sự nỗ lực, quyết tâm của Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBCNV của Tổng Công ty và sự hỗ trợ, chỉ đạo của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam Tổng Công ty đã vượt qua được các khó khăn, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước.

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty trong năm 2016 tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ hoạt động, Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT Tổng Công ty, các quy định pháp luật có liên quan và các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo qui định, HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định và các văn bản để ...triển khai/Thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2016 và quản lý các hoạt động của Tổng công ty. HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm trong quản lý Tổng công ty, tích cực chỉ đạo, hỗ

trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát và các bộ phận khác của Tổng công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty đã sâu sát trong việc điều hành các hoạt động của Tổng công ty, chủ động đề xuất và thực hiện các giải pháp để tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tích cực gìn giữ và mở rộng thị trường, nâng cao chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh công tác phát triển dịch vụ ra nước ngoài. Ban Tổng Giám đốc đã sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực của Tổng Công ty để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

Trong năm 2016 không có điều gì bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Tổng Công ty.

V - ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi, cung cấp các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Tổng công ty.

Ban Kiểm soát đã thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2016 để phối hợp; Các báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát được tham khảo ý kiến Hội đồng quản trị trước khi trình Đại hội đồng cổ đông;

Trong năm 2016 BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BKS và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2017

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo qui định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Thực hiện kiểm tra giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Tổng công ty;
- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Tổng công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Kiểm tra giám sát tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư của Tổng công ty;
- Thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu, phối hợp với Người đại diện phần vốn của Tập

đoàn trong việc quản lý phân vốn của Tập đoàn tại Tổng Công ty và phân vốn của Tổng Công ty tại các đơn vị thành viên;

- Giám sát việc thực hiện Phương án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2016-2020; Giám sát việc thực hiện chiến lược phát triển Tổng Công ty đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2035;
- Giám sát việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý theo chỉ thị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Phối hợp với các cơ quan chức năng, các đoàn kiểm tra của Tập đoàn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị, giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán.
- Thực hiện các công việc kiểm tra/giám sát khác khi có yêu cầu của cổ đông phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

PHẦN III – KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Kiểm soát thống nhất với Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo Tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của Tổng công ty trình Đại hội.

Năm 2017, dự báo nền kinh tế còn tiếp tục khó khăn, để duy trì sự tăng trưởng và phát triển bền vững, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổng công ty và phù hợp với điều kiện thực tế, Ban Kiểm soát đề nghị Lãnh đạo Tổng công ty:

- Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc theo hướng hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, bám sát chiến lược phát triển Tổng công ty đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035.
- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của toàn Tổng công ty, đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ;
- Hiện nay, các dự án xây dựng đang chiếm tỉ trọng lớn trong tổng doanh thu của Tổng Công ty. Điều này, bên cạnh việc đảm bảo nguồn công việc cho Tổng Công ty, thì với qui mô vốn hiện nay, cũng tạo áp lực lớn cho huy động vốn/khả năng cân đối trong thanh toán của đơn vị. Chi phí tài chính lớn đang ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh, vì vậy TCty cần thường xuyên xem xét đánh giá, và có các giải pháp cụ thể về quản lý dòng tiền, sử dụng vốn vay để đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Quản lý chặt chẽ phân vốn góp của Tổng Công ty tại các công ty thành viên bằng cách tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Người đại diện vốn của Tổng Công ty tại các công ty thành viên;
- Giám sát và định kỳ đánh giá hiệu quả đầu tư; Quản trị rủi ro trong việc sử dụng vốn, tài sản và các nguồn lực.
- Tiếp tục rà soát, xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật, nhằm nâng cao năng suất và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ. Hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ, chứng từ nhằm giải quyết dứt điểm khoản công nợ của các công việc đã hoàn thành;
- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tiết giảm chi phí, đảm bảo tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ Tcty;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Lưu: VT, BKS.



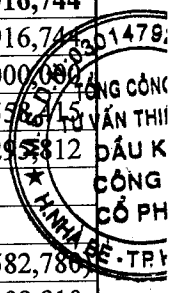
BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT HỢP NHẤT

Năm 2016

(Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam)

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Stt	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016
I	Tài sản ngắn hạn	802,398,899,043	1,179,462,747,809
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	71,220,749,946	45,126,514,470
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2,502,000,000	3,504,079,961
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	370,604,846,480	443,091,685,459
4	Hàng tồn kho	338,583,739,642	660,152,968,061
5	Tài sản ngắn hạn khác	19,487,562,975	27,587,499,858
6	Chi sự nghiệp		
II	Tài sản dài hạn	229,256,564,726	229,370,168,054
1	Các khoản phải thu dài hạn	153,584,600,000	153,952,351,096
2	Tài sản cố định	63,069,553,291	65,668,958,717
	- Tài sản cố định hữu hình	6,679,351,335	13,851,844,868
	- Tài sản cố định thuê Tài chính	48,619,980,964	40,396,732,101
	- Tài sản cố định vô hình	4,572,220,992	8,938,277,813
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3,198,000,000	2,482,103,935
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	718,000,000	
5	Tài sản dài hạn khác	11,884,411,435	9,748,858,241
6	Lợi thế thương mại		
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1,031,655,463,769	1,408,832,915,863
IV	Nợ phải trả	689,360,120,403	1,094,599,999,119
1	Nợ ngắn hạn	644,085,178,375	1,066,122,525,619
2	Nợ dài hạn	45,274,942,028	28,477,473,500
V	Vốn chủ sở hữu	342,295,343,366	314,232,916,744
1	Vốn chủ sở hữu	342,295,343,366	314,232,916,744
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	250,000,000,000	250,000,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	11,421,558,415	11,421,558,415
	- Vốn khác của chủ sở hữu	1,600,295,812	1,600,295,812
	- Cổ phiếu quỹ		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(14,883,582,786)
	- Các quỹ	18,115,430,799	20,045,109,810
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	48,750,638,330	33,275,337,443
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB	12,407,420,010	12,774,198,044
VI	Lợi ích cổ đông thiểu số		
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi		
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
VII	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1,031,655,463,769	1,408,832,915,863



W


B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	810,902,605,710	1,053,078,010,446
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	810,902,605,710	1,053,078,010,446
4	Giá vốn hàng bán	683,114,003,943	902,741,078,713
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	127,788,601,767	150,336,931,733
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1,202,735,168	725,337,944
7	Chi phí tài chính	21,158,736,033	38,841,825,234
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	64,438,762,753	69,276,178,180
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	43,393,838,149	42,944,266,263
11	Thu nhập khác	1,288,201,181	1,219,403,920
12	Chi phí khác	221,968,321	2,419,244,726
13	Lợi nhuận khác	1,066,232,860	(1,199,840,806)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	44,460,071,009	41,744,425,457
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	9,943,190,563	11,248,425,039
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	34,516,880,446	30,496,000,418
	- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	504,370,330	854,142,975
	- Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	34,012,510,116	29,641,857,443
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1,240	1,106
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		

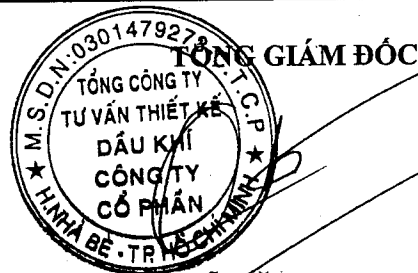
C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản		22.22%	16.28%
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		77.78%	83.72%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		66.82%	77.70%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		33.18%	22.30%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0.72	0.49
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1.25	1.11
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		3.35%	2.16%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		4.26%	2.90%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu		10.08%	9.70%

KẾ TOÁN TRƯỞNG



HỒ KHẢ THỊNH



ĐỖ VĂN THANH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT CÔNG TY MẸ

Năm 2016

(Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam)

A. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Stt	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016
I	Tài sản ngắn hạn	645,948,592,270	794,907,533,170
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	51,263,144,439	22,882,954,924
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	2,400,000,000	3,236,579,961
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	327,163,035,493	472,040,637,719
4	Hàng tồn kho	246,341,615,611	277,515,049,752
5	Tài sản ngắn hạn khác	18,780,796,727	19,232,310,814
6	Chi sự nghiệp	0	0
II	Tài sản dài hạn	262,748,319,396	252,010,868,690
1	Các khoản phải thu dài hạn	153,472,600,000	153,472,600,000
2	Tài sản cố định	58,057,774,502	49,668,660,735
	- Tài sản cố định hữu hình	4,129,394,350	2,772,833,125
	- Tài sản cố định thuê Tài chính	48,619,980,964	40,396,732,101
	- Tài sản cố định vô hình	2,110,399,188	6,499,095,509
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	3,198,000,000	
3	Bất động sản đầu tư		
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	42,866,645,884	42,148,645,884
5	Tài sản dài hạn khác	8,351,299,010	6,720,962,010
6	Lợi thế thương mại	0	0
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	908,696,911,666	1,046,918,401,860
IV	Nợ phải trả	586,814,016,786	736,716,525,462
1	Nợ ngắn hạn	541,549,074,758	708,249,051,962
2	Nợ dài hạn	45,264,942,028	28,467,473,500
V	Vốn chủ sở hữu	321,882,894,880	310,201,876,398
1	Vốn chủ sở hữu	321,882,894,880	310,201,876,398
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	250,000,000,000	250,000,000,000
	- Thặng dư vốn cổ phần	11,421,558,415	11,421,558,415
	- Vốn khác của chủ sở hữu	1,600,295,812	1,600,295,812
	- Cổ phiếu quỹ	0	0
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0	0
	- Các quỹ	16,437,200,971	17,861,040,653
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	42,423,839,682	29,318,981,518
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
VI	Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi		0
	- Nguồn kinh phí		0
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	908,696,911,666	1,046,918,401,860

✓

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	766,898,421,424	699,322,892,140
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	0
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	766,898,421,424	699,322,892,140
4	Giá vốn hàng bán	664,706,602,964	606,750,547,619
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	102,191,818,460	92,572,344,521
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2,419,654,233	18,570,151,576
7	Chi phí tài chính	17,725,730,693	29,505,166,909
8	Chi phí bán hàng	0	0
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	49,070,358,584	45,928,302,318
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	37,815,383,416	35,709,026,870
11	Thu nhập khác	206,764,704	368,726,295
12	Chi phí khác	86,289,578	2,244,427,400
13	Lợi nhuận khác	120,475,126	(1,875,701,105)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	37,935,858,542	33,833,325,765
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	8,012,018,860	4,514,344,247
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	29,923,839,682	29,318,981,518
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	0	0
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu		

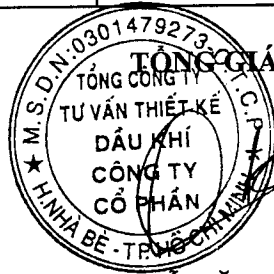
C. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản		28.91%	24.07%
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản		71.09%	75.93%
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		64.58%	70.37%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		35.42%	29.63%
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0.74	0.73
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1.19	1.12
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản		3.29%	2.80%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần		3.90%	4.19%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu		9.30%	9.45%

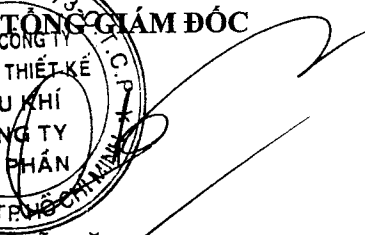
KẾ TOÁN TRƯỞNG



HỒ KHẢ THỊNH



TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐỖ VĂN THANH



7/1/2017

TỔNG CTY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP
BAN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

**BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2016**

STT	Nội dung	CP thực tế năm 2016	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ thực hiện /kế hoạch	Ghi chú
A	Thù lao và tiền lương HĐQT	1,497,377,985	1,532,500,000	97.71%	
B	Chi phí khác phục vụ HĐQT	1,308,424,898	1,584,000,000	82.60%	
1	Chi phí công tác, giao dịch TK năm 2016 của HĐQT	624,548,829	660,000,000	94.63%	
2	Chi phí tiền lương của Thư ký HĐQT		195,000,000	0.00%	
3	Chi phí thuê xe phục vụ HĐQT	337,796,847	360,000,000	93.83%	
4	Chi phí xăng xe, phí cầu đường và sửa chữa xe của HĐQT	173,277,780	180,000,000	96.27%	
5	Chi phí tiền lương của Lái xe HĐQT	111,655,250	117,000,000	95.43%	
6	Chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm HĐQT	61,146,192	72,000,000	84.93%	
	Tổng cộng	2,805,802,883	3,116,500,000	90.03%	

NGƯỜI LẬP

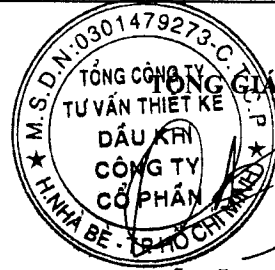


NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG



HỒ KHẢ THỊNH



ĐỖ VĂN THANH

BẢNG DỰ TRÙ NGÂN SÁCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

STT	Nội dung	Kế hoạch ngân sách 2017
A	Kế hoạch thu lao, chi phí lương của HĐQT	1,661,798,000
1	Quỹ lương kế hoạch	1,042,000,000
2	Thu nhập khác	523,798,000
3	Thù lao của thành viên không chuyên trách HĐQT	96,000,000
B	Kế hoạch ngân sách về chi phí khác của Hội đồng quản trị năm 2017	1,584,000,000
1	Chi phí công tác, giao dịch tiếp khách	660,000,000
2	Tiền lương của Thư ký HĐQT (15trđ x 13 tháng)	195,000,000
3	Chi phí thuê xe (30trđ x 12 tháng)	360,000,000
4	Chi phí xăng xe, phí cầu đường (15 trđ x 12 tháng)	180,000,000
5	Tiền lương lái xe (9trđ x 13 tháng)	117,000,000
6	Chi phí điện, nước, điện thoại và các CP khác	72,000,000
Tổng cộng		3,245,798,000

NGƯỜI LẬP

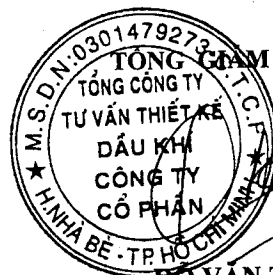


NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG



HỒ KHẢ THỊNH



ĐỖ VĂN THANH

TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP

BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

STT	Nội dung	Thực hiện năm 2016	Kế hoạch năm 2016	Tỷ lệ %	Ghi chú
A	Thù lao và tiền lương BKS	431,809,922	453,564,000	95.20%	
B	Chi phí khác của BKS	90,921,321	156,000,000	58.28%	
1	Chi phí xăng xe, tiếp khách và công tác phí	70,640,052			
2	Chi phí điện, nước, văn phòng phẩm	14,400,000			
3	Tiền cước điện thoại	5,881,269			
	Tổng cộng	522,731,243	609,564,000	85.75%	

NGƯỜI LẬP



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG



HỒ KHẢ THỊNH



TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐỖ VĂN THANH

11/3/16

Phụ lục

BẢNG DỰ TRÙ NGÂN SÁCH BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017

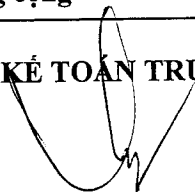
STT	Nội dung	Kế hoạch ngân sách (đồng)
A	Thù lao và tiền lương của Ban Kiểm soát	574,435,000
1	Quỹ lương kế hoạch	514,435,000
2	Thù lao kế hoạch	60,000,000
B	Kế hoạch ngân sách về chi phí khác của Ban Kiểm soát	156,000,000
1	Dự kiến chi phí công tác (7.500.000 đ x 12 tháng)	90,000,000
2	Dự kiến chi phí xăng xe (3.000.000 đ x 12 tháng)	36,000,000
3	Chi phí điện, nước, văn phòng phẩm (1.500.000đ x 12 tháng)	18,000,000
4	Chi phí điện thoại di động và cố định (Trường BKS 500.000đ/tháng x12 tháng, điện thoại cố định 500.000đ x 12 tháng)	12,000,000
Tổng cộng		730,435,000

NGƯỜI LẬP



NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG



HỒ KHẢ THỊNH



TỔNG GIÁM ĐỐC

ĐỖ VĂN THANH

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2016

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP.

- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 và báo cáo tài chính đã được Công ty TNHH Pricewaterhouse Cooper Việt Nam kiểm toán của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP kính trình đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2016
1	Lợi nhuận sau thuế	100.00%	29,318,981,518
2	Trích lập các quỹ	26.67%	7,818,981,518
	- Quỹ Đầu tư phát triển	16.44%	4,818,981,518
	- Quỹ Khen thưởng & phúc lợi	10.23%	3,000,000,000
3	Quỹ thưởng Ban điều hành	5.12%	1,500,000,000
4	Lợi nhuận chia cổ tức (8% trên Vốn điều lệ)	68.22%	20,000,000,000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi gửi:

- Như trên.
- Lưu văn thư, TCKT.



LÊ HỮU BÓN

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2017

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP

Tổng công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông việc kiểm toán báo cáo tài chính như sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2016 Tổng công ty đã mời Công ty TNHH Pricewaterhouse Cooper Việt Nam vào kiểm toán và đã ra báo cáo kiểm toán.
2. Dự kiến sang năm 2017 Tổng công ty sẽ mời một trong số các Công ty Kiểm toán vào kiểm toán cho báo cáo Tài chính năm 2017 như sau:

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Công ty TNHH Pricewaterhouse Cooper Việt Nam

Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC

Công ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam VAE

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết giao cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn một trong sáu nhà thầu kiểm toán trên.

Trân trọng!

Nơi gửi:

- Như trên.
- Lưu Văn thư.
- Lưu TCKT.

